

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày 25-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tỉnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thanh Trang

Bà Huỳnh Thị Sang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Văn Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Hồ Văn Th (T)**, sinh năm: 1977 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp S (ấp 4), xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Hồ Văn S và bà Phạm Thị S; vợ: Đoàn Cẩm Th; có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: ngày 27-8-2019, bị Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Khai thác khoáng sản (cát sông) làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”, đã nộp phạt vào ngày 27/8/2019; bị cáo tại ngoại, có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Phan Duy Kh, sinh năm 1995, địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, có mặt;

- *Người làm chứng:* Ông Phan Hồng V, sinh năm 1965, địa chỉ: Ấp H xã Đ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23-4-2020, Phan Duy Kh gọi điện thoại thuê Hồ Văn Th đi khai thác cát trái phép thì Th đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Th đến bến ghe của Kh để cùng Kh lấy ghe đi khai thác cát. Sau khi lên ghe, Kh điều khiển ghe chở Thu đến sông Hàm Luông thuộc xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre để khai thác cát. Đến nơi, Khánh cho dừng ghe, không có thả neo mà giữ lái cho ghe cố định lại. Th thả ống xuống lòng sông và khởi động máy để hút cát lên khoang chứa của ghe. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, thấy các ghe khác bỏ chạy nên Kh kêu Th tắt máy, rút ống lên để chạy trốn. Khi chạy vào Vàm Phước Mỹ thuộc xã L, huyện Giồng Trôm thì bị Tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bến Tre phát hiện lập biên bản và bàn giao cho Công an huyện Giồng Trôm giải quyết. Khối lượng cát khai thác trái phép đo được trên khoang chứa là 12,47 m<sup>2</sup>. Sau khi lấy mẫu cát để giám định, lúc 13 giờ 30 phút ngày 24-4-2020, Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre lập biên bản yêu cầu Phan Duy Kh và Hồ Văn Th tiến hành bơm cát trả lại lòng sông. Trước đó, vào ngày 27-8-2019, Hồ Văn Th bị Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Khai thác khoáng sản (cát sông) làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 phương tiện thủy (ghe gỗ), hình thoi, không biển kiểm soát, chiều dài 16,7m, chiều ngang rộng nhất 3,43m, khoang chứa phương tiện chiều dài 4,28m, chiều ngang rộng nhất 3,1m, chiều cao 1,38m (đã qua sử dụng).

- 01 máy chính dùng để chạy phương tiện nhãn hiệu HINO6, không rõ số hiệu, công suất 125CV, chiều dài 0,85m, ngang 0,42m, cao 0,83m (đã qua sử dụng).

- 01 máy dùng để bơm, hút cát, nhãn hiệu ISUZU, không rõ số hiệu, công suất, chiều dài 0,88m, chiều rộng 0,42m, chiều cao 0,64m (đã qua sử dụng).

- 01 động cơ máy kéo khởi động máy bơm, hút cát, không rõ nhãn hiệu, số hiệu, công suất (đã qua sử dụng).

- 01 bộ toi dùng để kéo thả ống hút cát xuống lòng sông, chiều dài 0,35m, ngang 0,3m, cao 0,4m (đã qua sử dụng).

- 01 dụng cụ (đầu bơm) bằng kim loại dùng để hút cát từ lòng sông lên khoang chứa cát phương tiện, dài 0,3m, ngang 0,2m, cao 0,6m; đầu vào nối với ống nhựa dài 15m, đường kính 0,15m (có gắn 01 ống kim loại dài 1,5m, đường kính 0,15m); đầu ra nối với ống nhựa dài 1,6m, đường kính 0,12m (đã qua sử dụng).

- 01 đầu bơm bằng kim loại dùng để bơm hút cát từ khoang chứa phương tiện lên bờ, dài 0,2m, ngang 0,2m, cao 0,4m; đầu vào nối với ống nhựa dài 5m, đường kính 0,1m; đầu ra nối với ống nhựa dài 2,3m, đường kính 0,08m (đã qua sử dụng).

- 01 đầu bơm bằng kim loại dùng để bơm hút nước, dài 0,1m, ngang 0,2m, cao 0,38m; đầu vào nối với ống nhựa dài 3m, đường kính 0,08m; đầu ra nối với ống nhựa dài 1,2m, đường kính 0,06m (đã qua sử dụng).

- 01 mẫu cát sông đựng trong keo nhựa được niêm phong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 27-7-2020 của Hội đồng định giá – UBND tỉnh Bến Tre kết luận 12,47m<sup>3</sup> cát sông có giá trị là 823.020 đồng.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 08-10-2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre kết luận: Mẫu cát ký hiệu MKS24420 là khoáng sản.

Tại Công văn số 3899/STNMT-DLTN&KTTV ngày 15-12-2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre xác định vị trí có tọa độ X:1122257, Y: 570270 (theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105 độ 45 phút, múi chiều 3 độ) nơi Hồ Văn Th và Phan Duy Kh khai thác cát trái phép thuộc xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Tại vị trí này Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre không có cấp phép khai thác khoáng sản (cát sông). Trong hồ sơ cấp phép, không có cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho Hồ Văn Th và Phan Duy Kh.

Đối với hành vi của Phan Duy Khánh không cấu thành tội phạm.

Tại Bản cáo trạng số: 16/CT-VKSBT-P1 ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Hồ Văn Th về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hồ Văn Th khai nhận hành vi phù hợp nội dung Cáo trạng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Duy Kh trình bày: Có tham gia hút cát cùng vào ngày 23/4/2020 cùng với Hồ Văn Th bị bắt quả tang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Th phạm “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước phương tiện đã thu giữ, trả lại môi trường tự nhiên số cát còn lại sau giám định.

Bị cáo không tranh luận.

Anh Phan Duy Kh tranh luận: Yêu cầu được nhận lại ghe bị thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Yêu cầu xử nhẹ để sớm về nuôi mẹ và con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, vật chứng vụ án đã thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản có cơ sở xác định. Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 23-4-2020, Hồ Văn Th cùng với Phan Duy Kh sử dụng ghe gỗ cùng phương tiện máy hút cát do Khá điều khiển thực hiện việc hút cát trái phép trên tuyến sông Hàm Luông có tọa độ X: 1122257, Y: 570270 thuộc thủy phận xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng Tổ tuần tra của Phòng Cảnh giao thông - Công an tỉnh Bến Tre phát hiện lập biên bản, với khối lượng cát là 12,47m<sup>3</sup> trị giá 823.020 đồng. Vào ngày 27-8-2019 Hồ Văn Th bị Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Khai thác khoáng sản (cát sông) làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền” chưa được xóa tiền sự. Với ý thức, hành vi, nhân thân và lượng cát mà Hồ Văn Th đã khai thác, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố Hồ Văn Th về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về khai thác tài nguyên trong đất liền, nội thủy của Việt Nam mà không có giấy phép, gây ảnh hưởng xấu đến tài nguyên, môi trường sinh thái và trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia

đình, cha của bị cáo là thương binh, mẹ lớn tuổi, bị cáo không biết chữ nên hiểu biết pháp luật có phần bị hạn chế, bị cáo là người làm thuê (theo điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng nên cần áp dụng hình phạt tù dưới mức thấp nhất mà điều luật quy định cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Phương tiện bị thu giữ do Phan Duy Kh là chủ. Theo trình bày của anh Kh và chị Nguyễn Thị Yên Nh (vợ anh Kh) cho rằng: phương tiện bị thu giữ gia đình dùng vào việc vận chuyển hàng hóa thuê để tạo thu nhập nuôi sống gia đình, anh Kh không có nghề nghiệp ổn định nên cần trả lại Phương tiện bị thu giữ cho anh Kh là phù hợp.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên có phần không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn Th phải chịu án phí theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Th phạm “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn Th** (Tuồng) 04 (bốn) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù;

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước gồm:

1. Một phương tiện thủy (ghe gỗ), hình thoi, không biển kiểm soát, chiều dài 16,7m, chiều ngang rộng nhất 3,43m, khoang chứa phương tiện chiều dài 4,28m, chiều ngang rộng nhất 3,1m, chiều cao 1,38m (đã qua sử dụng).

2. Một máy chính dùng để chạy phương tiện nhãn hiệu HINO6, không rõ số hiệu, công suất 125CV, chiều dài 0,85m, ngang 0,42m, cao 0,83m (đã qua sử dụng).

3. Một máy dùng để bơm, hút cát, nhãn hiệu ISUZU, không rõ số hiệu, công suất, chiều dài 0,88m, chiều rộng 0,42m, chiều cao 0,64m (đã qua sử dụng).

4. Một động cơ máy kéo khởi động máy bơm, hút cát, không rõ nhãn hiệu, số hiệu, công suất (đã qua sử dụng).

5. Một bộ toi dùng để kéo thả ống hút cát xuống lòng sông, chiều dài 0,35m, ngang 0,3m, cao 0,4m (đã qua sử dụng).

6. Một dụng cụ (đầu bơm) bằng kim loại dùng để hút cát từ lòng sông lên khoang chứa cát phương tiện, dài 0,3m, ngang 0,2m, cao 0,6m; đầu vào nối với ống nhựa dài 15m, đường kính 0,15m (có gắn 01 ống kim loại dài 1,5m, đường kính 0,15m); đầu ra nối với ống nhựa dài 1,6m, đường kính 0,12m (đã qua sử dụng).

7. Một đầu bơm bằng kim loại dùng để bơm hút cát từ khoang chứa phương tiện lên bờ, dài 0,2m, ngang 0,2m, cao 0,4m; đầu vào nối với ống nhựa dài 5m, đường kính 0,1m; đầu ra nối với ống nhựa dài 2,3m, đường kính 0,08m (đã qua sử dụng).

8. Một đầu bơm bằng kim loại dùng để bơm hút nước, dài 0,1m, ngang 0,2m, cao 0,38m; đầu vào nối với ống nhựa dài 3m, đường kính 0,08m; đầu ra nối với ống nhựa dài 1,2m, đường kính 0,06m (đã qua sử dụng).

- Trả lại môi trường tự nhiên: 01 mẫu cát sông (đựng trong keo nhựa được niêm phong).

Các vật trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2021 hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre đang quản lý.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Hồ Văn Th phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã T, huyện Giồng Trôm (1b);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (2b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre, Lưu Hồ sơ vụ án (7b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Văn Tĩnh**